|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI  CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH  **BAN TUYÊN GIÁO**  **\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ  (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 11/2024** |
|  | |

**I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

# Nhớ lời dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp trồng người

 Việt Nam là một Quốc gia, dân tộc có truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư”. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhiệm vụ của giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục. Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế - văn hóa”[1]. Thầy giáo là người định hướng, dẫn dắt thế hệ trẻ từng bước lĩnh hội kiến thức, cho nên thời nào cũng vậy, vai trò của thầy giáo là đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp trồng người. Thấm nhuần tư tưởng và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta đã xác định “giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là tương lai dân tộc”, dó đó, sự nghiệp trồng người - giáo dục đào tạo là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội, nhưng người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ là nhà giáo, vấn đề then chốt quyết định chất lượng giáo dục đào tạo chính là đội ngũ những người thầy giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Chính vì lẽ đó, Ngày Nhà giáo Việt Nam được tổ chức hằng năm không chỉ là dịp để ngành Giáo dục tôn vinh những người hoạt động trong ngành, để học trò thể hiện lòng thành kính “tôn sư trọng đạo” mà còn là dịp để xã hội tôn vinh, tri ân những người đã, đang gắn bó với nghề dạy học, như Cố Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Văn Đồng đã nói: “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, nghề sáng tạo nhất trong những nghề sáng tạo”.

**Nguồn gốc lịch sử Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11**

Tháng 1/1946, một tổ chức Quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập ở Paris (thủ đô nước Pháp) lấy tên là FISE (Féderation International Syndicale des Enseignants - Liên hiệp Quốc tế các Công đoàn Giáo dục).

Năm 1949, tại Hội nghị Vacsava, tổ chức FISE đã xây dựng một bản “Hiến chương các nhà giáo” gồm 15 chương trong đó có một số nội dung chủ yếu là: Đấu tranh chống lại mọi quan điểm và phương pháp giáo dục lạc hậu phản động, phản dân chủ, phản khoa học của nền giáo dục phong kiến, tư sản, nhằm xây dựng nền giáo dục tiến bộ, dân chủ, khoa học; Đấu tranh thủ tiêu chế độ bạc đãi, coi thường nghề dạy học, bảo vệ những quyền lợi vật chất và tinh thần chính đáng của nhà giáo; Quy định một số điều đối với các nhà giáo, đặc biệt coi trọng tính chất nhân văn của nghề dạy học và phương pháp dạy học tiên tiến…

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã liên hệ với FISE với mục đích tranh thủ các diễn đàn quốc tế, tố cáo âm mưu tội ác của bọn đế quốc xâm lược đối với nhân dân ta cũng như đối với giáo viên và học sinh. Đồng thời, giới thiệu những thành tích của nền giáo dục cách mạng, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của toàn thể giáo viên trên thế giới đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta.

Chỉ một thời gian ngắn sau khi thành lập (22/7/1951), Công đoàn giáo dục Việt Nam đã được kết nạp là một thành viên của FISE.

Tháng 8/1954, tổ chức Công đoàn các Nhà giáo tiến bộ và Cách mạng trên thế giới đã nhất trí thông qua bản “Hiến chương các nhà giáo”.

Từ ngày 26 đến ngày 30/8/1957, tại Thủ đô Vacsava, Hội nghị FISE có 57 nước tham dự, trong đó có Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Hội nghị quyết định lấy ngày 20/11 làm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo.

Ngày “Quốc tế Hiến chương các nhà giáo” được tổ chức lần đầu tiên trên toàn miền Bắc vào ngày 20/11/1958. Những năm sau đó, ngày lễ này được tổ chức ở các vùng ở miền Nam Việt Nam. Từ đó, việc tổ chức Ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo 20/11 hằng năm đã sớm trở thành ngày hội truyền thống của giáo giới Việt Nam.

Hằng năm, vào dịp kỷ niệm 20/11, Cơ quan Tiểu ban Giáo dục thường xuất bản, phát hành một số tập san đặc biệt để cổ vũ tinh thần đấu tranh của giáo giới trong vùng tạm chiếm, động viên tinh thần giáo viên kháng chiến.

Ngày 28/9/1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành quyết định số 167-HĐBT thiết lập ngày 20/11 hằng năm là ngày lễ mang tên Ngày Nhà giáo Việt Nam. Quyết định nêu rõ: “Để ngày 20/11 có ý nghĩa thiết thực, hàng nǎm, từ tháng 10 các cấp chính quyền và đoàn thể cần họp để xem xét tình hình công tác và hoạt động của đội ngũ giáo viên ở địa phương mình, kiểm điểm những việc đã làm và đề ra những việc cấn tiếp tục làm động viên đội ngũ giáo viên phát huy truyền thống tốt đẹp của giáo giới Việt Nam, rèn luyện phẩm chất và nǎng lực, làm gương sáng cho học sinh noi theo. Về phía giáo viên, cần có những hoạt động phong phú nhằm nâng cao nhận thức về vinh dự và trách nhiệm của người giáo viên trong xã hội nước ta ngày nay, từ đó mà ra sức phấn đấu làm tốt nhiệm vụ cao cả của mình”.

Cũng theo quy định trên, việc tổ chức ngày 20/11 hằng năm do Ủy ban nhân dân và Hội đồng Giáo dục các cấp chủ trì, có sự phối hợp các ngành giáo dục và các đoàn thể nhân dân. Các cấp các ngành cần phân công cán bộ lãnh đạo đi thǎm hỏi giáo viên, tổ chức các cuộc gặp mặt thân mật với giáo viên, nhân dịp này có thể tổ chức khen thưởng các giáo viên có thành tích. Việc tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam cần được tiến hành trọng thể và thiết thực, tránh hình thức phô trương gây phiền hà cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Ngày 20/11/1982 là ngày diễn ra lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam đầu tiên được tiến hành trọng thể trong cả nước ta. Từ đó đến nay, đây là ngày truyền thống của ngành giáo dục để tôn vinh những người làm công tác trồng người.

**Những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho giáo giới Việt Nam về công tác “trồng người”**

Suốt cuộc đời hoạt động của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp “trồng người”. Bác là một tấm gương tự học và là nhà giáo dục lớn trong lịch sử Việt Nam. Người đã có công đào tạo nên nhiều thế hệ cách mạng Việt Nam, những lãnh tụ xuất sắc của Đảng, trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Tư tưởng nhân văn của Người luôn hướng về cộng đồng, con người Việt Nam: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc làm sao cho dân ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành...”. Người chú trọng giáo dục cả hai mặt Trí dục và Đức dục và xem công tác giáo dục là một khoa học. Từ quan điểm vì con người đến quan điểm về chiến lược “trồng người” là một bước phát triển hợp logic của tư tưởng triết học Hồ Chí Minh. Để thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội thì chiến lược con người phải đi trước một bước. Từ rất sớm, Người đã nêu ra một luận điểm nổi tiếng: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dặn dò: “Vì lợi ích mười năm trồng cây. Vì lợi ích trăm năm trồng người”.**Trước lúc đi xa, Người còn ân cần dặn lại: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết”.**

Con người mà Bác mong muốn “trồng” không chỉ có lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh anh dũng, có lí tưởng cách mạng, phẩm chất, đạo đức mà còn phải có tri thức khoa học, kĩ năng lao động sản xuất… Có như vậy thì dân tộc ta mới có sức mạnh tinh thần và thể chất để vượt bao khó khăn, gian khổ trong chinh phục thiên nhiên, chiến thắng giặc ngoại xâm, đảm bảo một cuộc sống hạnh phúc, văn minh, tiến bộ, thích ứng về với thời đại, xã hội mới. Ðể làm tròn sứ mệnh “trồng người” vẻ vang ấy, người thầy giáo phải có phẩm chất tốt. Bác nhắc nhở: “Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hóa, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức… Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con”.

Đồng thời, Bác Hồ cũng đề cao vai trò của người thầy giáo: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản?. Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất…, những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh… Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng xã hội chủ nghĩa được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang”.

Trong Di chúc, Bác nhấn mạnh trách nhiệm của Ðảng đối với việc chăm sóc, giáo dục thế hệ trẻ: “Ðảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

*Quyết định số 167/HĐBT, ngày 26/9/1982 quyết định lấy ngày 20/11 hàng năm là Ngày Nhà giáo Việt Nam (Nguồn: Ảnh tư liệu).*

Trong bức thư cuối cùng Bác gửi cho ngành Giáo dục, ngày 15/10/1968, Bác tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu của nền Giáo dục nước ta là phải gắng sức phấn đấu theo kịp với trình độ và chất lượng của các nước văn minh, tiên tiến: “Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật”. Cuối thư, Bác yêu cầu nền giáo dục nước nhà: “Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó”.

Những tư tưởng về sự nghiệp trồng ngườilớn lao, những lời dặn sâu sắc dành cho các bậc thầy cô giáo, cùng với nhân cáchvô cùng cao đẹp và mẫu mực của Chủ tịch HồChí Minh đã đưa Người lên vị trí một nhà giáodục vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Những cống hiến rất to lớn của Người đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạoở nước ta luôn là những giá trị thời đại và ý nghĩalịch sử của dân tộc Việt Nam và nhân loại.

Thấm nhuần tư tưởng về sự nghiệp trồngngười của Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước tacũng như ngành Giáo dục và đào tạo đã vàđang có chiến lược xây dựng đội ngũ giáo viêncác cấp, các ngành học từ khâu tuyển sinh đếnkhâu đào tạo, từ tuyển dụng đến khâu bồi dưỡngthường xuyên về mọi mặt, để khi họ đã làm côngtác giáo dục, giảng dạy ở trường thì họ phải thựcsự là những tấm gương. Sau 35 năm đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, đặc biệt là 10 năm thực hiện Cương lĩnh năm 2011, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, giáo dục và đào tạo nước ta đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, giáo dục và đào tạo vẫn còn không ít những hạn chế về nhận thức và tổ chức thực hiện cần sớm được khắc phục.

Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của giáo dục và đào tạo, Đại hội XIII yêu cầu ngành giáo dục - đào tạo phải “Xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả chủ trương giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt phát triển đất nước” và “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc,... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Như thường lệ, ngày 20/11 hàng năm, trên khắp nẻo đường đất nước rực rỡ sắc hoa, náo nức không khí tri ân những người làm nghề giáo. Nhân dịp này, càng thấm thía hơn những tư tưởng và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, càng thêm nhớ biết bao thế hệ thầy cô giáo đã và đang lặng lẽ ươm lên những mầm xanh của đất nước. Dù còn muôn vàn khó khăn, vất vả, đồng lương eo hẹp nhưng những thầy cô giáo vẫn bám nghề, lấy sự trưởng thành của các thế hệ học trò làm niềm vui, và hạnh phúc của cuộc đời mình.

**II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ**

**1. CHỐNG LÃNG PHÍ**

**Tô Lâm**

**Tổng Bí thư BCHTW Đảng Cộng sản Việt Nam**

**1.** Trong mọi giai đoạn cách mạng, Đảng, Nhà nước ta luôn đặc biệt quan tâm công tác phòng, chống lãng phí, đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận về vấn đề này và lãnh đạo cả hệ thống chính trị, toàn dân tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả. Trước yêu cầu tăng cường nguồn lực, khơi dậy sức dân đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác phòng, chống lãng phí đang đứng trước những yêu cầu, nhiệm vụ mới rất khẩn trương, cấp bách.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng phòng, chống lãng phí. Bác căn dặn “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ”; Người chỉ rõ “Tham ô có hại nhưng lãng phí có khi còn hại nhiều hơn: Nó tai hại hơn tham ô vì lãng phí rất phổ biến...”; “Lãng phí tuy không lấy của công đút túi, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ. Có khi tai hại hơn nạn tham ô”; Người nhiều lần nhấn mạnh “Phải quý trọng của công: Tất cả cái ăn, cái mặc, cái dùng của các cô, các chú là mồ hôi nước mắt của đồng bào. Phải tiết kiệm, giữ gìn, không được lãng phí; “Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ “giặc ở trong lòng”. Nếu chiến sĩ và nhân dân ra sức chống giặc ngoại xâm mà quên chống giặc nội xâm, như thế là chưa làm tròn nhiệm vụ của mình. Vì vậy, chiến sĩ và nhân dân phải hăng hái tham gia phong trào ấy”. Không chỉ là thường xuyên căn dặn, nhắc nhở, bàn luận về tiết kiệm, chống lãng phí dưới góc độ lý luận, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương mẫu mực, sáng ngời về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đã truyền cảm hứng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua, huy động, hội tụ tiềm lực, sức mạnh chiến thắng thực dân, đế quốc, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, kết luận về phòng, chống lãng phí. Ngày 21-8-2006, Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; ngày 25-5-2012, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) ban hành Kết luận số 21-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương (khóa X); ngày 21-12-2012, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ngày 25-12-2023, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị 27-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí... chưa có chuyển biến rõ rệt... phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế... Tham nhũng, lãng phí... vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp... ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội”. Thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa X ban hành Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 1998; Quốc hội đã thông qua Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2005 và năm 2013; Hiến pháp năm 2013 quy định “Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước”.

Thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Hiến pháp và quy định của pháp luật, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương đã xác định rõ hơn trách nhiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống lãng phí. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, khai thác, sử dụng các nguồn lực của đất nước được nâng lên. Ngân sách nhà nước được kiểm soát chặt chẽ từ khâu lập đến chấp hành dự toán và quyết toán; mua sắm, trang bị, quản lý và sử dụng tài sản, phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc trong các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định; công tác quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn, tài sản nhà nước có chuyển biến tích cực. Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước được triển khai; quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, ý thức tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã góp phần đưa công cuộc đổi mới đạt những thành tựu vĩ đại; đạt và vượt hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội qua các nhiệm kỳ, kể cả trong bối cảnh có những thách thức chưa từng có tiền lệ như dịch bệnh, thiên tai; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn nhân lực, vật lực, tài lực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của đất nước.

Bên cạnh kết quả, lãng phí còn diễn ra khá phổ biến, dưới nhiều dạng thức khác nhau, đã và đang gây ra nhiều hệ lụy nghiêm trọng cho phát triển. Trong đó, gây suy giảm nguồn lực con người, nguồn lực tài chính, giảm hiệu quả sản xuất, tăng gánh nặng chi phí, gây cạn kiệt tài nguyên, gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Hơn thế, lãng phí còn gây suy giảm lòng tin của người dân với Đảng, Nhà nước, tạo rào cản vô hình trong phát triển kinh tế - xã hội, bỏ lỡ thời cơ phát triển của đất nước. Một số dạng thức của lãng phí đang nổi lên gay gắt hiện nay, đó là: Chất lượng xây dựng, hoàn thiện pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn công cuộc đổi mới dẫn đến khó khăn, cản trở việc thực thi, gây thất thoát, lãng phí các nguồn lực. Lãng phí thời gian, công sức của doanh nghiệp, cá nhân khi thủ tục hành chính rườm rà, dịch vụ công trực tuyến chưa thuận tiện và thông suốt. Lãng phí cơ hội phát triển của địa phương, của đất nước do bộ máy nhà nước có nơi, có lúc hoạt động chưa hiệu quả, một bộ phận cán bộ nhũng nhiễu, thiếu năng lực, né tránh, đùn đẩy công việc, sợ trách nhiệm; do chất lượng, năng suất lao động thấp. Lãng phí tài nguyên thiên nhiên; lãng phí tài sản công do quản lý, sử dụng chưa hiệu quả, trong đó giải ngân vốn đầu tư công; cổ phần hóa, xử lý thoái vốn của các doanh nghiệp nhà nước; sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước, các dự án sử dụng nhiều tài nguyên đất và nước; thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia, các gói tín dụng hỗ trợ phát triển an sinh xã hội hầu hết rất chậm. Lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân diễn ra dưới nhiều hình thức.

Ngoài những nguyên nhân dẫn đến từng dạng thức lãng phí, còn do thực thi các nghị quyết, chỉ thị, văn bản pháp luật về phòng, chống lãng phí trong thực tế vẫn còn hạn chế; hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ, một số chưa phù hợp thực tế nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung; xử lý lãng phí chưa được đề cao, thường gắn với xử lý tham nhũng như hệ lụy kéo theo. Chưa tạo được phong trào thi đua rộng khắp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cũng như dư luận xã hội mạnh mẽ để phê phán, lên án những hành vi gây lãng phí. Việc xây dựng văn hóa tiết kiệm, không lãng phí trong xã hội chưa được quan tâm đúng mức.

**2.** Chúng ta đang đứng trước cơ hội lịch sử để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đây cũng là thời điểm để định hình tương lai của chúng ta. Để nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, gia tăng mạnh mẽ nguồn lực chăm lo cho nhân dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, công tác phòng, chống lãng phí cần được triển khai quyết liệt, đồng bộ với những giải pháp hữu hiệu, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, trở thành tự nguyện, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, văn hóa ứng xử trong thời đại mới; chú trọng một số giải pháp trọng tâm, sau đây:

*Thứ nhất*, cần thống nhất nhận thức đấu tranh phòng, chống lãng phí là cuộc chiến chống “giặc nội xâm” đầy cam go, phức tạp; là một phần của cuộc đấu tranh giai cấp; có vị trí tương đương với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xây dựng Đảng ta vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”. Tập trung tuyên truyền sâu rộng, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên và người lao động, trước hết là sự nêu gương của người đứng đầu tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân khu vực công, khu vực tư về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiết kiệm, chống lãng phí phải được thể hiện rõ nét qua những cam kết, kế hoạch, có lãnh đạo, có chỉ tiêu cụ thể, tiến hành thường xuyên, triệt để. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

*Thứ hai*, tập trung hoàn thiện và tổ chức triển khai có hiệu quả thể chế phòng, chống lãng phí; xử lý nghiêm các cá nhân, tập thể có hành vi, việc làm gây thất thoát, lãng phí tài sản công. Ban hành quy định của Đảng nhận diện cụ thể những biểu hiện lãng phí trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; quy định vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống lãng phí; xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí. Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo hướng tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí; xây dựng cơ chế thực sự hữu hiệu cho giám sát, phát hiện lãng phí của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân. Đẩy mạnh phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn tài sản công theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”.

*Thứ ba*, tập trung giải quyết triệt để các nguyên nhân dẫn đến lãng phí tài sản công, tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực chăm lo nhân dân và phát triển đất nước. Trọng tâm là: (i) Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng, hoàn thiện và thực thi pháp luật, coi đây là yếu tố quan trọng để phòng, chống lãng phí. Trong đó, xây dựng pháp luật phải xuất phát từ thực tiễn; vừa làm vừa rút kinh nghiệm; không cầu toàn, không nóng vội; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực, giải quyết, khắc phục điểm nghẽn, mở rộng không gian, tạo đà cho phát triển. Thường xuyên đánh giá hiệu quả, chất lượng chính sách sau ban hành để kịp thời điều chỉnh bất cập, mâu thuẫn, giảm thiểu thất thoát, lãng phí các nguồn lực. Rà soát, bổ sung các quy định về cơ chế quản lý, các định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước. Hoàn thiện các quy định xử lý hành vi lãng phí; các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thể chế trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo sự đồng bộ trong chuyển đổi để giảm thiểu lãng phí. (ii) Cải cách triệt để, giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp; chống bệnh quan liêu. (iii) Sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực hiệu quả; tăng cường tính bền vững, tối ưu hóa quy trình làm việc; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các ngân hàng thương mại yếu kém. Sớm hoàn thành cổ phần hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Tổng kết, nhân rộng kinh nghiệm triển khai dự án đường dây 500kv mạch 3 Quảng Trạch (Quảng Bình) - Phố Nối (Hưng Yên) để rút ngắn thời gian thực hiện các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, công trình trọng điểm, liên vùng, dự án có tác động lan tỏa. (iv) Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy tổ chức Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới. Có các giải pháp cụ thể tăng năng suất lao động, nâng cao giá trị lao động Việt Nam trong giai đoạn mới.

*Thứ tư*, xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành “tự giác”, “tự nguyện”, “cơm ăn nước uống, áo mặc hàng ngày”. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức; khuyến khích nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo thói quen quý trọng tài sản của Nhà nước, công sức của nhân dân, sự đóng góp của tập thể và công sức của mỗi cá nhân; coi việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ hằng ngày. Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng văn hóa tiết kiệm, ý thức tiết kiệm; tư duy làm việc khoa học, quản lý thời gian hiệu quả, hình thành trách nhiệm đạo đức xã hội gắn với thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật.

V.I. Lênin nói “Chúng ta phải thực hành tiết kiệm tột mức trong bộ máy nhà nước của chúng ta. Chúng ta phải bài trừ mọi vết tích lãng phí mà nước Nga quân chủ và bộ máy quan liêu tư bản chủ nghĩa của nó đã để lại đầy rẫy”; Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu nhấn mạnh “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội phải khắc phục khuyết điểm, tức là phải tăng gia sản xuất, tiết kiệm, chống lãng phí, bảo vệ của công”; để đưa đất nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước, nhất định chúng ta phải quyết tâm phòng, chống lãng phí gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

**Nguồn: TTXVN/Báo Tin tức**

**2. Một số nét về tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp những tháng cuối năm 2024**

Cơn bão Yagi mạnh nhất trong 30 năm qua, gây ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống kinh tế - xã hội, nhất là ở các tỉnh, thành phố phía Bắc của nước ta. Tuy nhiên, với quyết tâmcủa cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự điều hành quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2024 của nước ta tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng:

*- Tốc độ tăng trưởng kinh tế quý III/2024 tăng cao ổn định, quý sau cao hơn quý trước, năm sau cao hơn năm trước.*Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2024 ước tính tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước; tính chung GDP 9 tháng năm 2024 ước tăng 6,82%, cao hơn so với mục tiêu và cùng kỳ năm trước.Cơ cấu nền kinh tế duy trì ổn định, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,64%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,10%; khu vực dịch vụ chiếm 42,80%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,46%.

*- Vốn đầu tư toàn xã hội tăng nhờ lãi suất cho vay giữ xu hướng giảm, các chính sách về miễn giảm, giãn, hoãn thuế tiếp tục được triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh.* Tính chung 9 tháng năm 2024, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 2.417,2 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước.

*- Vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đạt kỷ lục,* 9 tháng năm 2024 ước đạt 17,34 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước.

***-*** *Hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng khả quan, xuất siêu ở mức cao.*9 tháng năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 578,47 tỷ USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 15,4%; nhập khẩu tăng 17,3%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 20,79 tỷ USD.

***-*** *Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2024 tăng nhẹ, CPI 9 tháng gần sát cận dưới mức điều hành mục tiêu.* Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2024 tăng 0,29% so với tháng trước và 2,63% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm 2024, CPI tăng 3,88% so với cùng kỳ năm trước sát với cận dưới mức điều hành lạm phát theo kế hoạch (4 - 4,5%).

*- Ngân sách nhà nước đảm bảo các nhu cầu chi tiêu và trả nợ theo quy định*. Hoạt động ngân sách được đảm bảo cho các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, hỗ trợ các địa phương bị thiệt hại do cơn bão số 3, thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như chi trả kịp thời cho các đối tượng theo quy định.

- Trong quý III năm 2024, tình hình đời sống nhân dân vẫn được duy trì ổn định. Công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được thực hiện kịp thời, hiệu quả. Tính đến ngày 25/9/2024, đã thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các đối tượng bảo trợ xã hội 19,6 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo là hơn 4 nghìn tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là gần 26,6 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ đột xuất, bất thường phát sinh tại địa phương là 1,84 nghìn tỷ đồng. Ngoài ra, ngành bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 26,6 triệu thẻ BHYT, sổ, thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng…

Trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp với tinh thần: Quyết tâm cao độ - Nỗ lực hết mình - Hành động quyết liệt - Phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, trong đó chú trọng một số giải pháp chủ yếu sau:

***Thứ nhất,*** tập trung khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai, ổn định đời sống nhân dân, thúc đẩy phục hồi sản xuất kinh doanh.

***Thứ hai,*** tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng năm 2024 khoảng trên 7%.

***Thứ ba,*** đẩy mạnh, tạo đột phá giải ngân vốn đầu tư công. Thúc đẩy mạnh mẽ 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân ít nhất 95%. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia; hệ thống đường bộ cao tốc; chuẩn bị đầu tư các dự án đường sắt quan trọng.

***Thứ tư,*** đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số quốc gia. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về pháp lý, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở xã hội, gói tín dụng cho vay nhà ở xã hội. Tăng cường kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia.

***Thứ năm,*** chú trọng các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

***Thứ sáu,*** tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo cấp cao.

***Thứ bảy,*** tăng cường thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội và khí thế phấn khởi, nỗ lực phấn đấu vươn lên của toàn xã hội.

***Thứ tám,***tích cực triển khai các nhiệm vụ của Tiểu ban Kinh tế - Xã hội; chuẩn bị chu đáo phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, tiến đến Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức, cán bộ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới**

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định xây dựng Đảng là nội dung then chốt của sự nghiệp phát triển đất nước. Công tác xây dựng Đảng, tổ chức, cán bộ luôn được coi trọng, là nhiệm vụ thường xuyên, then chốt. Với quyết tâm chính trị, tinh thần trách nhiệm cao, từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025, công tác xây dựng Đảng của tỉnh Bến Tre đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành TW, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nỗ lực, phấn đấu triển khai thực hiện, hoàn thành khối lượng công việc lớn. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre đã chủ động, tích cực triển khai toàn diện, đồng bộ hiệu quả các mặt công tác xây dựng Đảng, trong đó công tác tổ chức, cán bộ luôn được đổi mới, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

***Về công tác tổ chức***

Xây dựng tổ chức bộ máy, quản lý biên chế của hệ thống chính trị tiếp tục có nhiều đổi mới; với quyết tâm của các ngành, các cấp, việc kiện toàn, sắp xếp, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, xây dựng vị trí việc làm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương 6 khóa XII được triển khai thực hiện tốt, đạt kết quả tích cực, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ cơ bản đã được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Công tác tinh giản biên chế, xây dựng vị trí việc làm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và cơ cấu lại tổ chức bên trong, giảm cấp trung gian, đầu mối cấp phòng, ban.

Triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp đồng bộ, hiệu quả; hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; xây dựng tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở trong sạch vững mạnh đủ năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương; sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị theo Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục được nâng lên, cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức thực hiện quyết liệt. Quan tâm xây dựng chính quyền từ tỉnh đến cơ sở vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả - đổi mới sáng tạo - phục vụ Nhân dân - đồng hành doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong hội họp, sơ kết, tổng kết bằng hình thức trực tuyến được kết nối tổ chức từ Trung ương đến cấp xã đã phát huy hiệu quả. Các phần mềm ứng dụng được triển khai và phát huy hiệu quả đáp ứng yêu cầu; ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức.

***Về công tác cán bộ***

Công tác cán bộ có nhiều đổi mới, đạt những kết quả quan trọng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đã có nhận thức sâu sắc hơn về vị trí, vai trò của công tác cán bộ, đã bổ sung nhiệm vụ chính trị và yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ trong tình hình mới, triển khai đồng bộ các khâu: quản lý, đánh giá, quy hoạch...; đổi mới tư duy, cách làm và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong từng khâu của công tác cán bộ và quản lý cán bộ; không để lọt những người cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú trọng chính trị hiện nay gắn đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ có động cơ sai trái, tư tưởng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, lợi dụng phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành văn bản nhằm cụ thể hóa triển khai thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch; đẩy mạnh phân công, phân cấp, tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình, cách làm, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ. Các quy định, quy chế về công tác cán bộ tiếp tục được hoàn thiện, bảo đảm Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và của người đứng đầu. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Quy trình, phương pháp đánh giá cán bộ từng bước được đổi mới, dân chủ, chặt chẽ hơn. Công tác quy hoạch cán bộ ở các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ, đúng nguyên tắc, quy trình, nền nếp. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chú trọng nâng cao chất lượng, tính thiết thực và yêu cầu kỹ năng công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức. Điều động, luân chuyển cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bầu cử được thực hiện nghiêm, đúng quy trình, bảo đảm nguyên tắc của Đảng. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm. Công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng theo quy định.

Phân cấp quản lý cán bộ được thực hiện hợp lý hơn; nội dung, phương pháp, cách làm có đổi mới, đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và của người đứng đầu.

Công tác kiểm tra, giám sát nhiều chuyển biến tích cực, có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả được nâng lên, có chú trọng đổi mới phương pháp, cách làm sáng tạo, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức của các tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu cấp ủy, cơ quan.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ tiếp tục được quan tâm và đang chuyển hướng sang xem xét, giải quyết những vấn đề chính trị hiện nay. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ tại địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Từ đó, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên trước âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và sớm phát hiện, ngăn ngừa, xử lý những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tổ chức, cán bộ vẫn còn tồn tại một số hạn chế, như: Việc triển khai, cụ thể hóa một số nội dung trong chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương có lúc còn chậm, có nơi hiệu quả chưa cao. Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa chủ động, đôi lúc thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; một số cán bộ chưa thật sự năng động; công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở một số nơi chưa chặt chẽ, phản ánh chưa đúng thực chất.

**Một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

***Công tác tổ chức***

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 50-KL/TW ngày 28-2-2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần XI của tỉnh.

Cụ thể hóa các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý.

Thực hiện nghiêm các quy định, kết luận của Bộ Chính trị, quyết định của Ban Tổ chức Trung ương về quản lý biên chế của tỉnh; phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026.

Hoàn thiện bản mô tả gắn với danh mục, khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức của hệ thống chính trị để làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác cán bộ, công chức.

***Công tác cán bộ***

Tiếp tục rà soát, đổi mới công tác cán bộ *(xác định tiêu chuẩn cán bộ; tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển cán bộ).* Đổi mới tư duy, cách làm và khắc phục những hạn chế trong từng khâu của công tác cán bộ và quản lý cán bộ; quy chế, quy định, quy trình về cán bộ và công tác cán bộ phải thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu thực hiện. Phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ “theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị”.

Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng quy hoạch phải xuất phát từ yêu cầu của địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm liên thông trong hệ thống chính trị; chú trọng quy hoạch, tạo nguồn cán bộ trẻ, nữ, phát hiện sớm nguồn cán bộ có đức, có tài, có triển vọng đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hợp lý.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ có động cơ sai trái, tư tưởng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, lợi dụng phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, kiểm soát quyền lực gắn với nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ theo phân cấp, tăng cường quản lý đảng viên trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn, lĩnh vực đối với cán bộ tham mưu, theo dõi, phụ trách công tác cán bộ và các quy định về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

Kết hợp nhiều hình thức để thu hút người có trình độ, năng lực vào công tác trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh: Ban hành chính sách bố trí, sắp xếp, sử dụng, thu hút nhân tài; tạo môi trường và điều kiện khuyến khích, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; triển khai thực hiện cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Có cơ chế phát hiện, tuyển chọn, quy hoạch tạo nguồn cán bộ; đề xuất xây dựng, áp dụng chính sách thu hút và trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện, môi trường công tác, xây dựng tinh thần trách nhiệm, say mê nghề nghiệp, công việc, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức công vụ.

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng có bản lĩnh chính trị vững vàng, nêu cao ý thức tự giác rèn luyện phẩm chất, đạo đức, gương mẫu, khách quan, công tâm, tận tụy với công việc, trung thực, không cơ hội, vụ lợi, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổ giúp việc Tiểu ban Nhân sự, triển khai nhiệm vụ tham mưu công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII.

Đổi mới công tác tổ chức, cán bộ vừa giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, vừa phát huy vai trò của người đứng đầu, vừa bảo đảm sự thống nhất thể chế của Trung ương và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo, tính đặc thù của từng cấp, từng ngành, địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm cả hệ thống chính trị, trực tiếp là các cấp ủy, tổ chức đảng mà trước hết là người đứng đầu và cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ của Đảng. Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức cán bộ trong giai đoạn mới là cần thiết, là bước đột phá của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên với những chuẩn mực đạo đức cách mạng theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị. Với những cố gắng tích cực trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh, công tác tổ chức, cán bộ sẽ tiếp tục đạt được nhiều kết quả tốt trong thời gian tới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030.

**Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

**4. Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội sau hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Bến Tre**

**Nguyễn Trúc Sơn, UVBTVTU,**

**Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh**

Với khát vọng và quan điểm phát triển “dựa vào nội lực là nền tảng, cơ bản lâu dài và ngoại lực là quan trọng, đột phá”, Bến Tre đã xây dựng Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1399/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2023. Đây là cơ sở quan trọng để hiện thực hóa toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên phát triển về hướng Đông, đặc biệt là về kinh tế biển với điểm nhấn xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng ven biển, trong đó Tuyến đường bộ ven biển là công trình tiêu biểu, tạo hành lang phát triển kinh tế cho tỉnh Bến Tre và kết nối khu vực từ Đồng bằng sông Cửu Long về Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại.

Bến Tre đất hẹp, người đông, với khát vọng phát triển, vươn xa và tầm nhìn chiến lược dài hạn, Lãnh đạo tỉnh đã chủ trương, đột phá kinh tế biển bằng quyết tâm quy hoạch, xây dựng và phát triển Khu lấn biển với diện tích khoảng 50.000 ha đến 2050, với mục tiêu chính là mở rộng không gian phát triển, đột phá các lĩnh vực, ngành nghề kinh tế biển như công nghiệp phục vụ chế biến, chế tạo; ngành năng lượng, chủ yếu là năng lượng tái tạo, năng lượng mới (sản xuất ra từ năng lượng điện gió, mặt trời, LNG…); sắp xếp, bố trí dân cư; nuôi trồng, khai thác và chế biến hải sản công nghệ cao; kinh tế hàng hải (vận tải biển, logistics); dịch vụ, du lịch biển và đô thị xanh... Qua đó, tạo nền tảng để đến năm 2050, Bến Tre trở thành top đầu trong các tỉnh có biên giới biển, tỉnh khá của cả nước.

Quy hoạch tỉnh cụ thể hóa danh mục dự án dự kiến, là cơ hội để các nhà đầu tư, doanh nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu và lựa chọn lĩnh vực, ngành nghề, dự án phù hợp phát triển tại Bến Tre. Với quyết tâm chính trị cao nhất nhằm huy động các nguồn lực cụ thể hóa Quy hoạch, tỉnh Bến Tre đã không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp yên tâm đầu tư và triển khai các dự án đầu tư tại tỉnh, cụ thể chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), được duy trì ở nhóm cao và không ngừng cải thiện (năm 2023 được công bố năm 2024 tăng 6 bậc, xếp hạng 7 cả nước và hạng 3 các tỉnh, thành khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Năm 2023-2024, tỉnh đầu tư mạnh vào các khu, cụm công nghiệp, tạo quỹ đất sẵn sàng cho các nhà đầu tư, các “đại bàng” làm tổ, cụ thể đã cơ bản hoàn thành hạ tầng khu công nghiệp Phú Thuận 231ha, đây là khu công nghiệp thứ ba lớn nhất của tỉnh, cùng với đầu tư mới, mở rộng các cụm công nghiệp như Tân Thành Bình, Phong Nẫm, An Đức Ba Tri… sẵn sàng tạo quỹ đất sạch cho các nhà đầu tư thứ cấp.

Xác định doanh nghiệp là trụ cột chính trong phát triển kinh tế-xã hội, tạo việc làm, nâng cao giá trị vùng nguyên liệu, kim ngạch xuất khẩu và đóng góp chính cho ngân sách, cả hệ thống chính trị của tỉnh luôn nhất quán quan điểm trong chỉ đạo, điều hành, tạo môi trường minh bạch, thông thoáng và kiến tạo cho doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển. Tỉnh không ngừng mời gọi hợp tác, huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, ngoài nước để khai thác các cơ hội đầu tư tại tỉnh Bến Tre, cố gắng huy động 500.000 tỉ đồng của giai đoạn 10 năm 2021-2030, tromg đó giai đoạn 2026-2030 cần ít nhất 310.000 tỉ để thực hiện các dự án đầu tư trong các lĩnh vực kinh tế-xã hội, nhất là khu vực kinh tế biển.

Để huy động vốn cho từng giai đoạn phát triển, tỉnh luôn chú trọng xúc tiến, huy động nguồn lực qua các kênh khác nhau, trong đó có tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư trong và ngoài tỉnh. Cụ thể trong tháng 10 năm 2024, tỉnh đã tổ chức chuỗi sự kiện xúc tiến đầu tư quy mô lớn với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước, các cơ quan trung ương để trao đổi, thảo luận và ký kết các dự án tiềm năng trong danh mục dự án thuộc Quy hoạch tỉnh. Kết quả là Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre đã trao giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư cho 06 dự án với tổng vốn đầu tư là 7.985,5 tỷ đồng và trao thỏa thuận hợp tác (MOU) với 23 nhà đầu tư chiến lược với tổng vốn đầu tư dự kiến là 303.125 tỷ đồng, các lĩnh vực cam kết nhiều nhất là công nghiệp chế biến chế tạo, năng lượng mới, phát triển đô thị, hạ tầng giao thông và du lịch. Các MOU là cơ sở ban đầu để các nhà đầu tư tập trung nghiên cứu sâu, chuẩn bị, đề xuất dự án cụ thể theo quy định để có thể đầu tư, triển khai trong tương lai. Từng lúc, tỉnh sẽ tổ chức nhiều cuộc gặp gỡ, tiếp xúc và các hội thảo có trọng tâm, trọng điểm để mời gọi, huy động nguồn vốn đầu tư theo từng năm và từng giai đoạn cụ thể, phù hợp với thời kỳ phát triển kinh tế-xã hội và đầu tư trung hạn của tỉnh.

Trong thời gian tới, để huy động được các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách phục vụ phát triển theo đúng Quy hoạch, tỉnh Bến Tre sẽ tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

**Thứ nhất**, bám sát chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; gắn với việc thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh; tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành; đồng thời đảm bảo rằng các quy hoạch của tỉnh phù hợp và đồng bộ với quy hoạch tổng thể quốc gia, vùng và ngành; thực hiện tốt các chủ trương phân cấp, phân quyền mà Trung ương đã giao cho địa phương. Đây là nền tảng để huy động nguồn lực phù hợp với định hướng phát triển của cả nước và thực hiện tốt phương châm mới của Trung ương “Địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Phải có nguồn lực để thực hiện phương châm này bằng chính địa phương.

**Thứ hai,** đẩy mạnh hợp tác giữa khu vực công và khu vực tư trên nguyên tắc nguồn đầu tư công trung hạn sẽ được đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để tạo dẫn dắt, lan tỏa, thu hút nguồn vốn tư nhân; tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư, cho doanh nghiệp để khơi thông thêm nguồn lực; đầu tư công dồn sức hoàn thành kết cấu hạ tầng chiến lược, có tính kết nối nội vùng và liên vùng như các cầu: Rạch Miễu 2, Ba Lai 8, Cửa Đại, Đình Khao, Cổ Chiên và tuyến đường bộ ven biển kết nối Bến Tre với Tiền Giang và Trà Vinh…; hoàn thành các cụm, khu công nghiệp tại các vùng Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, tạo hành lang hướng Đông có trọng tâm.

**Thứ ba**, dồn sức đầu tư các khu, cụm công nghiệp, những vị trí quy hoạch có sử dụng đất lớn nhằm tạo quỹ đất phù hợp với từng lĩnh vực thu hút đầu tư, nhất là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, các khu dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí, các khu phát triển thương mại, khu đô thị dân cư tập trung… được quy hoạch và định vị rõ nét trong toàn bộ kế hoạch sử dụng đất dài hạn của địa phương.

**Thứ tư,** tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rút gọn các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong điều hành kinh tế (PCI); năng động, cởi mở, hỗ trợ tốt cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; phát huy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số để tạo động lực tăng trưởng mới cho tỉnh.

**Thứ năm,** đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cung ứng cho các ngành, lĩnh vực kinh tế mới như năng lượng tái tạo, năng lượng mới, công nghiệp chế biến chế tạo, hạ tầng kinh tế, các lĩnh vực chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, đô thị thông minh… và khuyến khích khởi nghiệp tại địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển; xây dựng được hệ sinh thái khởi nghiệp và nhóm các doanh nghiệp dẫn đầu trong nhiều lĩnh vực của tỉnh.

**Thứ sáu**, tăng cường liên kết vùng trong tất cả các lĩnh vực để các nhà đầu tư, doanh nghiệp không chỉ hợp tác, khai thác tiềm năng của tỉnh mà còn phối hợp, hợp tác với các tỉnh, thành khu vực, tạo ra môi trường, thị trường kinh doanh, đầu tư rộng lớn cho cả vùng, trong đó, từng tỉnh, thành sẽ tận dụng, phát huy lợi thế của mình trong thị trường chung.

**Thứ bảy,** chú trọng xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; chính quyền mạnh qua đào tạo tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, tính chuyên sâu trong tham mưu, giúp việc, trong quản lý, điều hành; có uy tín, dám nghĩ, dám làm, sáng tạo, hết lòng phục vụ cho sự phát triển chung của địa phương, hỗ trợ tốt nhu cầu chính đáng của Nhân dân và doanh nghiệp.

Bến Tre đang bước vào một giai đoạn phát triển mạnh trong “*Kỷ nguyên vươn mình*” của Dân tộc với quyết tâm chính trị cao, huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tạo nên những bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Chúng ta ngay từ hôm nay phải không ngừng nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực thi hiệu quả các cơ chế, chính sách mới đã được Trung ương ban hành, được phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, cũng như tập trung làm nhanh, có kết quả các dự án hạ tầng chiến lược sẽ nhanh đưa Bến Tre vào vị thế mới, hướng tới trở thành một tỉnh phát triển thịnh vượng, bền vững, đáng sống.

**5. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2025**

*Tại phiên họp ngày 24 tháng 10 năm 2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 -2025.*

**Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bến Tre**

***1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Bến Tre***

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,39 km2, quy mô dân số là 5.768 người của Phường 4 và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,49 km2, quy mô dân số là 5.935 người của Phường 5 vào phường An Hội. Sau khi nhập, phường An Hội có diện tích tự nhiên là 1,79 km2 và quy mô dân số là 25.516 người.

Phường An Hội giáp Phường 6, Phường 7, Phường 8, phường Phú Khương và xã Mỹ Thạnh An;

b) Sau khi sắp xếp, thành phố Bến Tre có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 06 phường và 06 xã.

***2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Châu Thành***

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,66 km2, quy mô dân số là 6.542 người của xã Phú An Hòa và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,98 km2, quy mô dân số là 5.314 người của xã An Hóa vào xã An Phước. Sau khi nhập, xã An Phước có diện tích tự nhiên là 16,09 km2 và quy mô dân số 17.115 người.

Xã An Phước giáp các xã Giao Long, Quới Sơn, Phước Thạnh, Tam Phước, Tân Thạch, thị trấn Châu Thành và huyện Bình Đại;

b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,81 km2, quy mô dân số là 6.202 người của xã Sơn Hòa và toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,28 km2, quy mô dân số là 7.069 người của xã An Hiệp vào xã Tường Đa. Sau khi nhập, xã Tường Đa có diện tích tự nhiên là 22,60 km2 và quy mô dân số là 20.403 người.

Xã Tường Đa giáp các xã Phú Túc, Tam Phước, Thành Triệu, thị trấn Châu Thành, thị trấn Tiên Thủy; huyện Mỏ Cày Bắc và thành phố Bến Tre;

c) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,93 km2 và quy mô dân số là 11.486 người của xã An Khánh vào thị trấn Châu Thành. Sau khi nhập, thị trấn Châu Thành có diện tích tự nhiên là 15,04 km2 và quy mô dân số là 15.604 người.

Thị trấn Châu Thành giáp các xã An Phước, Phú Túc, Tam Phước, Tân Thạch, Tường Đa và tỉnh Tiền Giang;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Châu Thành có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 14 xã và 02 thị trấn.

***3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bình Đại***

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 10,30 km2, quy mô dân số là 5.332 người của xã Phú Vang vào xã Lộc Thuận. Sau khi nhập, xã Lộc Thuận có diện tích tự nhiên là 22,05 km2 và quy mô dân số là 14.024 người.

Xã Lộc Thuận giáp các xã Định Trung, Phú Long, Thới Lai, Vang Quới Đông; huyện Giồng Trôm và tỉnh Tiền Giang;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Bình Đại có 19 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 18 xã và 01 thị trấn.

***4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ba Tri***

a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 13,10 km2, quy mô dân số là 3.536 người của xã Tân Mỹ vào xã Mỹ Hòa. Sau khi nhập, xã Mỹ Hòa có diện tích tự nhiên là 29,32 km2 và quy mô dân số là 12.470 người.

Xã Mỹ Hòa giáp xã Mỹ Chánh, xã Tân Xuân; huyện Bình Đại và huyện Giồng Trôm;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Ba Tri có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 20 xã và 02 thị trấn.

***5. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Bến Tre có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện và 01 thành phố; 148 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 132 xã, 06 phường và 10 thị trấn.***

**Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

**Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Chính phủ chỉ đạo các Bộ có liên quan và chính quyền tỉnh Bến Tre nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp phù hợp đối với các đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp mà chưa thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025, xác định lộ trình hoàn thiện các tiêu chuẩn, điều kiện cần thiết để bảo đảm thực hiện sắp xếp trong những năm tiếp theo theo đúng quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Ban biên tập**

**6. Công nhận 46 xã an toàn khu, 5 vùng an toàn khu thuộc tỉnh Bến Tre**

Cụ thể, tại Quyết định số [1316/QĐ-TTg](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=211566) ngày 1/11/2024, Thủ tướng Chính phủ công nhận 46 xã thuộc các huyện: Châu Thành, Bình Đại, Giồng Trôm, Mỏ Cày Bắc, Mỏ Cày Nam, Thạnh Phú và Ba Tri thuộc tỉnh Bến Tre là xã An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, bao gồm:

- Các xã: Quới Sơn, Phú Túc, Quới Thành, Thành Triệu, Tân Thạch, Phú Đức, Phú An Hòa và An Khánh thuộc huyện Châu Thành.

- Các xã: Thới Thuận, Thừa Đức, Châu Hưng, Lộc Thuận, Vang Quới Tây, Vang Quới Đông, Thạnh Trị và Thạnh Phước thuộc huyện Bình Đại.

- Các xã: Lương Hòa, Châu Bình, Hưng Lễ, Tân Hào, Long Mỹ, Lương Phú, Thạnh Phú Đông, Phước Long, Châu Hòa, Hưng Nhượng, Tân Lợi Thạnh và Hưng Phong thuộc huyện Giồng Trôm.

- Các xã: Định Thủy, Phước Hiệp, Bình Khánh, Minh Đức, An Thới, Tân Trung và Hương Mỹ thuộc huyện Mỏ Cày Nam.

- Các xã: Thành An, Hòa Lộc, Tân Thanh Tây và Nhuận Phú Tân thuộc huyện Mỏ Cày Bắc.

- Các xã: Mỹ Hưng, Phú Khánh, Đại Điền, Tân Phong, Hòa Lợi và Quới Điền thuộc huyện Thạnh Phú.

- Xã Tân Xuân thuộc huyện Ba Tri.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ công nhận 05 huyện, gồm: Huyện Châu Thành, huyện Bình Đại, huyện Giồng Trôm, huyện Mỏ Cày Nam và huyện Mỏ Cày Bắc là 05 vùng An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

**7. Sôi nổi các hoạt động Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc** **tỉnh Bến Tre năm 2024**

Ngày 01/8/2003, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ra Nghị quyết số 04/NQ/ĐCT-MTTW về tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” và quyết định lấy ngày 18/11 hàng năm là Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư nhằm tiếp tục xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ mới.

Hàng năm, cứ đến tháng 11 dương lịch là cả nước lại rộn ràng tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc nhân kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930). Năm 2024, kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2024), Bến Tre lại rộn ràng chuẩn bị tổ chức các hoạt động kỷ niệm hòa cùng niềm vui cả nước vừa tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Đoàn kết là sức mạnh. Lịch sử hàng nghìn năm đã chứng minh sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hơn hai thập kỷ đã qua, ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng lan tỏa, trở thành nét đẹp văn hóa truyền thống, đưa công tác Mặt trận về với cộng đồng dân cư, thật sự là ngày hội của Nhân dân, là ngày hội của ý Đảng, lòng dân; là hình thức tập hợp, biểu dương lực lượng khối đại đoàn kết. Ngày hội là dịp để ôn lại truyền thống lịch sử vẻ vang của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các thời kỳ. Thông qua Ngày hội nhằm tiếp tục củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở cộng đồng dân cư; tập hợp, củng cố, tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận và khẳng định vai trò của cộng đồng dân cư trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy quyền làm chủ, sự gắn bó, chia sẻ của người dân trong cộng đồng; khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân; tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với Nhân dân. Ngày hội còn là dịp để tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; ghi nhận, biểu dương các cá nhân, hộ gia đình tiêu biểu trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước ở cộng đồng dân cư....

Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc được tổ chức ở tất cả các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh. Nội dung phần lễ tổ chức trang trọng, ngắn gọn; nội dung phần hội tạo được không khí vui tươi, đầm ấm và tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Đảm bảo thiết thực, hiệu quả, chào mừng thành công Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029 và hướng đến chào mừng Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Để Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư năm 2024 trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng, hiệu quả, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh sớm ban hành hướng dẫn việc tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư năm 2024 với tinh thần nâng cao chất lượng, hiệu quả theo Nghị quyết số 26/NQ-MTTW-ĐCT của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Chủ đề Ngày hội năm 2024“Xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”. Đồng thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy có văn bản chỉ đạo các cấp ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thống nhất chọn ấp Phú Thành, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre làm điểm tổ chức ngày hội năm 2024 (tổ chức vào ngày 02/11/2024), qua đó, rút kinh nghiệm định hướng cho việc tổ chức ngày hội trên địa bàn tỉnh.

Ngày hội có sự tham gia đông đủ của đại diện các hộ gia đình trên địa bàn dân cư. Ngày hội càng trở nên sôi nổi, ấm áp hơn khi có sự góp mặt của cán bộ, đảng viên công tác tại các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang các cấp là những người con của quê hương; sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, mạnh thường quân có những hoạt động hỗ trợ, đóng góp cho khu dân cư; đặc biệt là các đồng chí lãnh đạo các cấp cũng tham gia với khu dân cư mình.

Nội dung phần lễ và phần hội được tổ chức đúng hướng dẫn, cụ thể:

***Phần lễ:*** Ôn lại kỷ niệm 94 năm Ngày truyền thống của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gắn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả phát triển kinh tế-xã hội, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương năm 2024; phương hướng và phát động thi đua năm 2025 của Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố; biểu dương, khen thưởng các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu ...

***Phần hội:***Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trò chơi dân gian; hoạt động triển lãm giới thiệu sản phẩm làng nghề, sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, quảng bá du lịch địa phương, du lịch cộng đồng; trao tặng nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; ra quân trồng cây, trồng hoa trên các tuyến đường; tổ chức “Bữa cơm đoàn kết” ...

Trước ngày hội, các địa phương quan tâm tổ chức diễn đàn lắng nghe ý kiến nhân dân, đối thoại giữa Nhân dân với lãnh đạo cấp ủy, chính quyền. Tọa đàm bàn biện pháp tiếp tục nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các mặt công tác khác của Mặt trận; khánh thành các công trình chào mừng thành công Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp. Tổ chức hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân đạo, từ thiện: Thăm và tặng quà các gia đình chính sách, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ Mặt trận qua các thời kỳ, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; khởi công, hoàn thành các công trình, phần việc… Đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của địa phương.

Qua đó cho thấy, việc tổ chức Ngày hội đã góp phần thắt chặt mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân. Đồng thời khơi dậy và nhân lên tinh thần đoàn kết, tình yêu quê hương, đất nước, tăng cường sự đồng thuận ở cộng đồng dân cư, phát huy vai trò của Nhân dân trong việc chung sức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào với mục tiêu đưa địa phương ngày càng phát triển. Sau mỗi ngày hội, tinh thần đại đoàn kết dân tộc thêm một lần được củng cố và lan tỏa, trở thành nền tảng tinh thần, động lực giúp khơi dậy niềm tin của Nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng quê hương và phát triển đất nước.

Thời gian ngày hội sẽ được các ấp, khu phố lần lượt tổ chức đến ngày 18/11/2024.

**Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh**

**III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO**

**1. Quyết định số 1013/QĐ-TTg, ngày 20/9/2024 lấy ngày 6/8 hằng năm là Ngày An ninh mạng Việt Nam**

Quyết định nêu rõ: Ngày An ninh mạng Việt Nam được tổ chức hằng năm nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về an ninh mạng quốc gia; nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của an ninh mạng. Đồng thời, thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự hoạt động hiệu quả của công tác bảo đảm an ninh mạng.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hằng năm bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Công an và điều kiện thực tế của từng bộ, ngành, địa phương để tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hàng năm tại bộ, ngành, địa phương. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội An ninh mạng Việt Nam, Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam, Hiệp hội Công nghệ thông tin Việt Nam, Hiệp hội Internet Việt Nam và các hiệp hội khác có liên quan chỉ đạo các tổ chức thành viên trực thuộc tham gia và tổ chức các hoạt động truyền thông Ngày An ninh mạng Việt Nam hằng năm.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên các kênh về an ninh mạng và Ngày An ninh mạng Việt Nam. Các cơ quan thông tấn, báo chí ở trung ương và địa phương thực hiện đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá về Ngày An ninh mạng Việt Nam; xây dựng các chương trình giới thiệu và tuyên dương các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp điển hình đã đi đầu trong việc triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng; tổ chức truyền thông đối ngoại, quảng bá Ngày An ninh mạng Việt Nam ra nước ngoài.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**2. Kết quả rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV đối với Việt Nam của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc**

*Ngày 27/9/2024, trong khuôn khổ Khoá họp thường kỳ lần thứ 57, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc đã thông qua kết quả rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV đối với Việt Nam.*

Phiên họp của Hội đồng Nhân quyền do Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền Heidi Schroderus-Fox chủ trì. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt làm Trưởng đoàn, cùng với sự tham gia của Đại sứ, Trưởng Phái đoàn Việt Nam tại Liên hợp quốc, Tổ chức thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế tại Geneva, Thuỵ Sĩ và đại diện một số bộ, ngành liên quan. Phiên họp thu hút sự quan tâm, đăng ký tham dự của khoảng 90 đại diện các quốc gia, tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ (NGO) có quy chế tư vấn với Hội đồng - Kinh tế Xã hội LHQ (ECOSOC), trong đó có các tổ chức NGO của Việt Nam.

Trưởng đoàn Việt Nam, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đã thông báo với Hội đồng Nhân quyền quyết định chấp thuận 271 trên tổng số 320 khuyến nghị các nước đưa ra tại Phiên đối thoại về báo cáo quốc gia vào tháng 5/2024, đạt tỷ lệ 84,7%, cao nhất trong 4 chu kỳ. Việt Nam tái khẳng định cam kết và chính sách nhất quán về bảo vệ và thúc đẩy quyền con người và sự coi trọng đối với Cơ chế UPR và Hội đồng Nhân quyền. Trưởng đoàn Việt Nam khẳng định lập trường này được xây dựng trên cơ sở tiến hành xem xét, rà soát kỹ lưỡng các khuyến nghị với sự tham gia đầy đủ của các cơ quan liên quan. Dự kiến một Kế hoạch tổng thể để thực hiện các khuyến nghị này sẽ được xây dựng và triển khai với sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan trên tinh thần đối thoại và hợp tác.

Thông tin cập nhật cho Hội đồng Nhân quyền về tình hình bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam kể từ Phiên trình bày và đối thoại về Báo cáo quốc gia của Việt Nam (tháng 5/2024), Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt khẳng định, Việt Nam tiếp tục tăng cường khuôn khổ pháp luật về quyền con người, thông qua ban hành, sửa đổi một số văn bản luật quan trọng liên quan đến quyền con người, quyền công dân. Dù chịu tác động nặng nề của bão Yagi, đà tăng trưởng kinh tế tiếp tục được dự báo tích cực và ổn định, cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh là tiền đề vững chắc để bảo đảm quyền cho tất cả người dân. Bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ, bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương tiếp tục đạt được những bước tiến tích cực trong thời gian qua. Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt chia sẻ về chủ trương đặc xá 2024 cho hàng nghìn phạm nhân, tạo điều kiện để họ tái hoà nhập và đóng góp tích cực cho cộng đồng.

Đại diện các nước và nhiều tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ gửi lời chia buồn sâu sắc với những mất mát và thiệt hại sau bão tại Việt Nam đồng thời đánh giá cao sự tham gia nghiêm túc của Việt Nam trong toàn bộ tiến trình UPR, nhất là việc chấp thuận các khuyến nghị với tỉ lệ cao và xây dựng kế hoạch triển khai bài bản. Hoan nghênh những nỗ lực và thành tựu ấn tượng của Việt Nam trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, đặc biệt đặt trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, các đại biểu ghi nhận các tiến bộ mọi mặt ở Việt Nam về hoàn thiện thể chế, pháp luật về quyền con người, phát triển kinh tế-xã hội, đổi mới sáng tạo, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và quyền các nhóm dễ bị tổn thương. Nhiều nước khuyến khích Việt Nam phát huy kinh nghiệm và thực tiễn tốt trong triển khai các khuyến nghị UPR. Một số tổ chức phi chính phủ nhấn mạnh đã được tạo điều kiện tham gia đóng góp vào tiến trình UPR ở Việt Nam, chia sẻ rằng thông qua tham gia UPR đã có nhiều đề xuất của mình được Chính phủ tiếp thu và triển khai trên thực tiễn, nhất là trong bảo đảm bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ, thúc đẩy phát triển bền vững.

Kết thúc Phiên họp, Hội đồng Nhân quyền đã đồng thuận quyết định thông qua kết quả Báo cáo UPR chu kỳ IV của Việt Nam, đánh dấu hoàn thành rà soát chu kỳ IV liên quan đến việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ở Việt Nam và bước sang giai đoạn thực hiện các khuyến nghị.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. Một số diễn biến tình hình thế giới thời gian gần đây**

- Đại hội đồng Liên hợp quốc (09/10) đã bầu 18 thành viên mới tham gia Hội đồng Nhân quyền, gồm 47 quốc gia thành viên, trong đó các ghế được phân bổ cho các nhóm khu vực để đảm bảo đại diện theo địa lý. Các quốc gia này sẽ có nhiệm kỳ kéo dài 3 năm, kể từ ngày 01/01/2025. Thông qua hình thức bỏ phiếu kín, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã bầu Benin, Bolivia, Colombia, Cộng hòa Cyprus, Cộng hòa Séc, Cộng hòa Dân chủ Congo, Ethiopia, Gambia, Iceland, Kenya, Quần đảo Marshall, Mexico, Bắc Macedonia, Qatar, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ và Thái Lan làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2025 - 2027.

- Liên quan đến việc lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc trấn áp, đánh bị thương, tịch thu tài sản của ngư dân Việt Nam thuộc tàu cá QNg 95739 TS (tỉnh Quảng Ngãi) trong khi đang hoạt động tại khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam vào ngày 29/9/2024, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam [Phạm Thu Hằng](https://baoquocte.vn/tag/pham-thu-hang-4693.tag) nhấn mạnh: “Hành động nêu trên của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, vi phạm luật pháp quốc tế, Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, đi ngược nhận thức chung của Lãnh đạo cấp cao hai nước về kiểm soát và quản lý tốt hơn tranh chấp trên biển. Việt Nam hết sức quan ngại, bất bình và kiên quyết phản đối cách hành xử thô bạo của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc đối với ngư dân và tàu cá Việt Nam đang hoạt động tại khu vực [quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam](https://baoquocte.vn/tag/quan-dao-hoang-sa-cua-viet-nam-179964.tag), gây thương tích, đe dọa đến tính mạng và gây thiệt hại về tài sản của ngư dân Việt Nam. Việt Nam mạnh mẽ phản đối hành động nói trên của lực lượng thực thi pháp luật Trung Quốc, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng đầy đủ chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, khẩn trương điều tra và thông báo kết quả cho phía Việt Nam, không tái diễn các hành động tương tự”.

Nhiều quốc gia như: Philippines, Liên minh châu Âu (EU), Anh, Mỹ, Australia,… đã bày tỏ quan ngại trước các thông tin về hành động nguy hiểm của tàu thực thi pháp luật của Trung Quốc đối với tàu cá Việt Nam; kêu gọi việc tuân thủ luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS, để đảm bảo hòa bình, ổn định và an toàn ở Biển Đông.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**4. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 10/2024**

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 10/2024 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra trong tháng xảy ra 13 vụ, giảm 10 vụ so với tháng 09/2024; đã điều tra làm rõ 09 vụ, 12 đối tượng; đạt tỷ lệ 69,23%; gồm: 06 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích, 03 vụ cướp giật tài sản, 01 vụ tham ô tài sản, 01 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 vụ tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy. Tai nạn xã hội trong tháng xảy ra01 vụ.

Phối hợp các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke Ruby thuộc khu phố Bình Khởi, Phường 6. Qua kiểm tra, phát hiện có 14 đương sự sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ 01 đĩa sứ có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 viên nén nghi là ma túy. Tiếp tục củng cố hồ sơ xử lý theo quy định.

Kiểm tra ma túy 18 đối tượng. Qua kiểm tra phát hiện 08 đối tượng dương tính; xử phạt 04 đối tượng số tiền 6.000.000 đồng, lập hồ sơ đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 đối tượng, lập hồ sơ cai nghiện tự nguyện 01 đối tượng ; phối hợp với gia đình đưa đối tượng vào bệnh viện tâm thần để chữa trị 01 đối tượng.

Bắt quả tang 01 vụ *“Tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*, tại nhà số 210D, ấp An Thuận A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre. Đối tượng: Châu Văn Hiếu (SN: 1986, ĐKTT: 309D, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, và Trần Hoàng Sơn (SN: 1980, ĐKTT: 110A, ấp 1, xã Phú Nhuận). Vật chứng thu được: 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Công an thành phố tiến hành khám nghiệm hiện trường, ra quyết định tạm giữ hình sự đối với Trần Hoàng Sơn (SN: 1980, ĐKTT: 110A, ấp 1, xã Phú Nhuận).

Kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) 20 trường học, 87 cơ sở (06 cơ sở gas, 48 nhà cho thuê, 31 cơ sở kinh doanh; 01 trung tâm vận chuyển; 01 kho hàng). Qua kiểm tra lập biên bản vi phạm 02 cơ sở (không lập hồ sơ theo dõi hoạt động PCCC, không kiểm tra định kỳ hệ thống chống sét, không xây dựng phương án PCCC, không thành lập đội PCCC cơ sở, không thay thế phương tiện, thiết bị PCCC bị hỏng); kiến nghị 06 cơ sở xây dựng lại phương án PCCC, hướng dẫn 09 cơ sở xây dựng phương án PCCC, nhắc nhở các cơ sở còn lại thường xuyên đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC.

Kiểm tra hành chính 107 cơ sở (11 nhà nghỉ, 22 nhà cho thuê, 54 cơ sở kinh doanh), 19 hộ dân. Kết quả: lập biên bản vi phạm 02 trường hợp không khai báo lưu trú cho người thuê trọ.

Phối hợp Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bến Tre kiểm tra 01 khách sạn; lập biên bản vi phạm về sử dụng tần số vô tuyến điện, thu giữ 03 máy bộ đàm cầm tay. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bến Tre củng cố hồ sơ xử lý.

Công an các phường, xã phối hợp lực lượng nòng cốt cơ sở tổ chức tuần tra vũ trang, đảm bảo an ninh trật tự 568 cuộc, qua đó phát hiện giải tán 82 nhóm, 650 đối tượng thanh thiếu niên tụ tập về đêm.

Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 129 lượt. Kiểm tra 3.665 phương tiện; lập biên bản 192 trường hợp; tạm giữ: 141 phương tiện, 51 giấy tờ liên quan. Ra quyết định xử phạt 192 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 478.800.000 đồng; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn 73 trường hợp.

Hiện nay, xuất hiện tình trạng tội phạm sử dụng công nghệ cao mạo danh cán bộ Công an hướng dẫn làm định danh điện tử, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến để để thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản. Đề nghị mọi người nâng cao cảnh giác, không truy cập đường link, không tải và truy cập ứng dụng theo yêu cầu người lạ. Mọi người lưu ý: cơ quan chức năng không làm việc (định danh, nâng cấp tài khoản,…) qua điện thoại và mạng xã hội. Khi phát hiện thông tin nghi vấn cần trình báo với phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao (qua số điện thoại 0693.561.505) hoặc cơ quan Công an gần nhất để được hướng dẫn.

**Phương Dung (CATP)**